

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TỔNG KẾT CHƯƠNG TRÌNH PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2017 – 2021 THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 705/QĐ-TTG NGÀY 25/5/2017 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ *(Kèm theo Công văn số /UBND-VP8 ngày /4/2021 của UBND tỉnh)*

I. KẾT QUẢ 05 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 705/QĐ-TTG

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, quán triệt, kiểm tra việc thực hiện

1.1. Tình hình quán triệt, xây dựng, ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện.

1.2. Công tác kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021.

2. kết quả triển khai thực hiện Quyết định 705/QĐ-TTg

2.1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị trong công tác PBGDPL.

2.2. Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật PBGDPL; chú trọng chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm, có hiệu quả về PBGDPL.

2.3. Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế, chính sách về PBGDPL.

2.4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

2.5. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin.

2.6. Các điều kiện bảo đảm triển khai công tác PBGDPL và công tác xã hội hóa hoạt động PBGDPL (huy động nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia PBGDPL cho Nhân dân).

2.7. Riêng đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nam Định ngoài các nội dung đánh giá trên, đề nghị có báo cáo kết quả về việc phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động Nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở.

3. Kết quả thực hiện các đề án thuộc Chương trình

3.1. Đối với Sở, ngành, đoàn thể chủ trì các Đề án: Có báo cáo đánh giá tổng kết riêng theo chuyên đề.

3.2. Đối với các địa phương: Đánh giá hiệu quả thực hiện các Đề án; cơ chế phối hợp, lồng ghép triển khai thực hiện Đề án tại địa phương; mức độ hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra của Đề án tại địa phương.

4. Đánh giá chung

4.1. Đánh giá hiệu quả của Chương trình, các Đề án của Chương trình

Đánh giá về những hiệu quả từ thực tế thực hiện Chương trình và các Đề án của Chương trình đối với từng địa bàn, lĩnh vực, đối tượng cụ thể; nêu rõ mức độ cần thiết của việc duy trì các Đề án trong thời gian tới.

4.2. Tồn tại, khó khăn và nguyên nhân

a) Tồn tại, khó khăn

- Về thể chế, chính sách (trong triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành); về nhận thức; công tác phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Về nguồn lực, các điều kiện bảo đảm để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là kinh phí (nêu rõ số kinh phí đã cấp cho công tác PBGDPL, Chương trình hành động và các Đề án, nguồn kinh phí cấp hoặc hỗ trợ).

- Vướng mắc trong cách thức tổ chức thực hiện công tác PBGDPL tại sở, ngành, đoàn thể, địa phương; hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Chương trình hành động và các Đề án của Chương trình.

- Những tồn tại, khó khăn khác...

b) Nguyên nhân của những tồn tại, khó khăn

- Nguyên nhân chủ quan.

- Nguyên nhân khách quan.

4.3. Bài học kinh nghiệm

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC PBGDPL TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh công tác PBGDPL

1.1. Phương hướng.

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp.

2. Đề xuất, kiến nghị

Mẫu IV
TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ KẾT QUẢ PBGDPL

Năm	Phổ biến pháp luật trực tiếp (PBPLTT)		Thi tìm hiểu pháp luật		Số tài liệu PBGDPL được phát hành miễn phí (Bản)	Số lần phát sóng chương trình PBGDPL trên đài truyền thanh xã (lần)	Số lượng tin bài về pháp luật được đăng tải, phát trên phương tiện thông tin đại chúng (tin, bài)	Chuyên trang, chuyên mục về pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng (đề nghị nêu rõ số lượng, tên chuyên trang, chuyên mục trên báo viết, báo điện tử, kênh sóng phát thanh, truyền hình)	Số lượng các tài liệu được dịch ra tiếng dân tộc thiểu số	
	Số cuộc PBPL TT (Cuộc)	Số lượt người tham dự (Lượt người)	Số cuộc thi (Cuộc)	Số lượt người dự thi (Lượt người)					Số lượng tài liệu	Loại tài liệu
2017										
2018										
2019										
2020										
2021										

Mẫu V
KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PBGDPL

Năm	Kinh phí của sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh		Kinh phí cấp huyện	Kinh phí cấp xã
	Kinh phí NSNN cấp theo chương trình, đề án	Kinh phí từ nguồn hỗ trợ khác		
2017				
2018				
2019				
2020				
2021				